



TRANG TIN ĐIỆN TỬ

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tổ chức “Ân xá quốc tế” bảo vệ hay phá hoại nhân quyền?

Cập nhật: 11:49 13-06-2022

(Thanhuytphcm.vn) - Nhân quyền Việt Nam luôn là vấn đề nhận được sự quan tâm đặc biệt của các tổ chức quốc tế hoạt động trên lĩnh vực này. Đáng chú ý là những giá trị, thành tựu của nhân quyền Việt Nam luôn bị nhìn nhận, đánh giá thiếu khách quan, vô căn cứ, thậm chí xuyên tạc, bóp méo nhằm phục vụ những mưu đồ chính trị đen tối. Gần đây nhất là tổ chức “Ân xá quốc tế”(Amnesty International) viết tắt là AI đã thông qua báo cáo về tình hình án tử hình trên toàn thế giới năm 2021, trong đó, xếp Việt Nam vào nhóm có tỷ lệ thi hành án tử hình cao nhất. Báo cáo dẫn ra những thông tin về số lượng án tử hình cũng như số “tử tù” hiện đang chờ thi hành án, và còn cho rằng con số thực tế có thể còn cao hơn như vậy. Tổ chức này còn lên tiếng phản đối chính quyền Việt Nam đã lạm dụng việc áp dụng hình phạt tử hình với một số tội danh chưa đến mức nghiêm trọng...

Những “cáo buộc” không khách quan, vô căn cứ

Qua báo cáo trên, AI đã gián tiếp đưa ra kết luận Việt Nam đi ngược lại với các tuyên bố chung của Ủy ban Nhân quyền quốc tế cũng như Đại hội đồng Liên hiệp quốc (LHQ) về việc bãi bỏ hình phạt tử hình, vi phạm nghiêm trọng công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR). Liệt kê Việt Nam vào nhóm các nước vi phạm nghiêm trọng những giá trị nhân quyền quốc tế.

Với Việt Nam, đây không phải là lần đầu xuất hiện trong báo cáo về nhân quyền của AI trình ra trước công luận quốc tế. Ngay từ báo cáo nhân quyền năm 2005, lợi dụng tình hình bất ổn xảy ra tại địa bàn chiến lược Tây Nguyên, AI đã đưa Việt Nam vào nhóm các nước cần

đặc biệt quan tâm về nhân quyền và tự do tôn giáo. Ngay sau đó, ngày 26/5/2005, Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Việt Nam lúc bấy giờ là ông Lê Dũng đã lên tiếng bác bỏ những thông tin hoàn toàn bịa đặt và những nhận xét không khách quan của AI về tình hình nhân quyền và tự do tôn giáo tại Việt Nam. Thế nhưng tổ chức này vẫn liên tiếp những năm sau đó, mỗi khi soạn thảo “báo cáo thường niên”, “bản phúc trình” về tình hình nhân quyền quốc tế mà AI gửi lên Đại hội đồng LHQ thì Việt Nam luôn có được “suất chính thức”, không những thế còn xếp vào nhóm thứ hạng nhân quyền thấp của thế giới. Điều đó, càng lộ rõ bản chất hoạt động của AI là chuyên phê phán, xuyên tạc chính sách nhân đạo của Đảng, Nhà nước; phủ nhận những thành quả của Việt Nam trong đảm bảo quyền con người. Và bản cáo cáo lần này lại tiếp tục là một “màn trình diễn” lố bịch; những kịch bản, lời thoại và cảnh quay “nhàm chán” được “nhai đi nhai lại nhiều lần”.

Có một vấn đề từ lâu dường như đã trở thành quy luật, là mỗi khi một “bản cáo trạng” liên quan đến vấn đề nhân quyền mà AI “dành cho” Việt Nam bao giờ cũng đi kèm là sự can thiệp nghiêm trọng có chủ đích vào công việc nội bộ ta. Với bản báo cáo lần này, AI không ngần ngại nêu lên những kiến nghị, yêu cầu Đảng và Nhà nước ta phải thực hiện các quyền dân sinh, dân chủ, tự do ngôn luận, tự do báo chí, cải thiện môi trường nhân quyền,...

Không những thế, AI còn bất chấp sai trái để bảo hộ “người bất đồng chính kiến”, đấu tranh, đòi “lẽ phải”, “sự công bằng” cho các “nhà hoạt động dân chủ”, hướng đến giải phóng “tù nhân lương tâm” kêu gọi cộng đồng quốc tế gây sức ép, tạo áp lực, đưa ra những yêu sách phi lý đòi Đảng, Nhà nước trao trả tự do cho số đối tượng cơ hội, bất mãn, chống đối chính trị đã bị chính quyền bắt và xử lý, kể cả với những đối tượng đã có hành vi gây rối và giết người dã man trong “Vụ án Đồng Tâm” năm 2020.

Sự thay đổi tích cực trong pháp luật hình sự về thi hành án tử hình

Thực tế không thể phủ nhận từ 1985 đến nay, Bộ Luật hình sự (BLHS) Việt Nam qua 4 lần bổ sung, sửa đổi, thay thế, trong đó, điểm dễ nhận thấy là số lượng tội danh bị áp dụng hình phạt tử hình đã giảm dần so với sự tăng lên của tổng số tội danh trong BLHS. Cụ thể như: Nếu như BLHS 1985, hình phạt tử hình được áp dụng với 44/218 tội (20,18%); đến BLHS 1999 tội danh áp dụng hình phạt này đã giảm mạnh xuống còn 29/263 tội (11.02%); con số đó tiếp tục được cải thiện trong BLHS 1999 (sửa đổi 2009) với 22/272 tội (8%) và gần đây nhất là tại BLHS 2015 (sửa đổi 2017) hình phạt tử hình chỉ còn áp dụng đối với 18/314 tội (5,7%). Đồng thời, pháp luật hình sự Việt Nam còn quy định rõ không áp dụng hình phạt tử hình với người dưới 18 tuổi khi phạm tội, phụ nữ có thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người đủ 75 tuổi trở lên...

Sự thay đổi này là hoàn toàn phù hợp với tinh thần của các hiệp định và văn kiện quốc tế khác như Công ước về quyền trẻ em (CRC) và các quy định bảo đảm nhằm bảo vệ quyền của những người đối mặt với án tử hình (ban hành theo Nghị quyết 1984/50 của ECOSOC của LHQ vào năm 1984). Những con số trên là minh chứng rõ nét nhất cho sự nỗ lực mạng mẽ về tư duy, nhận thức, xây dựng và thực tiễn thi hành, áp dụng quy định pháp luật về hình phạt tử hình của Việt Nam trong lộ trình hạn chế, tiến tới loại bỏ hoàn toàn chế tài này ra khỏi pháp luật hình sự, góp phần khẳng định những giá trị nhân quyền mà Việt Nam đang theo đuổi.

Trong Báo cáo quốc gia về thực hiện quyền con người tại phiên kiểm điểm định kỳ phổ quát về nhân quyền trước Hội đồng nhân quyền LHQ ngày 22/01/2019, Đảng và Nhà nước ta đã công khai quan điểm

rõ ràng về vấn đề công bố thông tin đến số liệu án tử hình, đó là: “Số liệu án tử hình là nội dung liên quan đến các quy định pháp luật bảo vệ bí mật nhà nước của Việt Nam. Trên thực tế cân nhắc với nhiều lý do và nhiều khía cạnh xã hội nên Việt Nam không công khai số liệu án tử hình. Tuy nhiên, việc thi hành hình phạt này ở Việt Nam đều được tiến hành một cách công khai và đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự”.

Mặc dù vậy, trên thực tế, để phục vụ cho các đợt sơ, tổng kết định kỳ của công tác xây dựng và thực thi pháp luật định kỳ, Việt Nam vẫn không ngần ngại công khai thống kê về tình hình có liên quan tình hình áp dụng và thi hành hình phạt tử hình. Gần đây nhất là trong báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của Quốc hội khóa XIV, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao cũng đã thông tin chi tiết về công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự. Cụ thể, trong giai đoạn 2016 – 2021, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao đã kiểm sát 2.339 người bị kết án tử hình, với 429 án đã thi hành, 266 trường hợp được giảm án, trong đó: Hủy án sơ thẩm đối với 52 bị án; xét xử phúc thẩm giảm hình phạt xuống chung thân với 68 bị án; 117 bị án được giảm ân; 1.644 bị án đang tạm giam (có 672 người bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật; 951 người đã xét xử phúc thẩm; 21 bị án đủ điều kiện thi hành án). Thực tế đó phần nào cho thấy sự cố tình xuyên tạc của AI khi cho rằng “Đảng, Nhà nước Việt Nam bưng bít thông tin, giấu diếm thông tin số liệu án tử hình”.

Song song đó, Việt Nam cũng luôn ghi nhận quan điểm tiến bộ của quốc tế, đồng thời đã và đang tích cực thúc đẩy, triển khai các chính sách nhân đạo phù hợp, từng bước hạn chế tối đa việc thi hành án tử hình, tiến đến xóa bỏ chế tài này ra khỏi pháp luật hình sự quốc gia.

Nhận thức và hành động để bảo vệ nhân quyền

Với những chỉ dẫn đã nêu, phần nào nhận diện được bộ mặt thật của tổ chức “Ân xá quốc tế” và thực hư của cái gọi là báo cáo nhân quyền mà tổ chức này đã “trình làng” trước cộng đồng quốc tế thời gian qua... Vấn đề đã và đang đặt ra là cần phải quan tâm, giải quyết, trong đó, tiên quyết, cốt lõi hiện nay đó là phải có nhận thức đúng đắn và hành động kịp thời của tất cả chúng ta nhằm đảm bảo giá trị của Nhân quyền Việt Nam đứng vững trước sự “mũi dùi” của tổ chức “Ân xá quốc tế” cũng như các tổ chức, cá nhân lợi dụng vấn đề này để chống phá sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Cụ thể là cần có nhận thức đúng đắn, sâu sắc, toàn diện về vấn đề nhân quyền và bảo vệ nhân quyền trong quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam; khi xem xét, nhìn nhận, đánh giá các vấn đề liên quan đến nhân quyền của Việt Nam cần phải có sự công tâm, khách quan, dựa trên những căn cứ rõ ràng, tùy vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể, tránh “nhìn nhận chủ quan, phiến diện”, “suy luận vô căn cứ”, dẫn đến quy chụp, hiểu sai lệch, thậm chí “đề cao”, “cổ súy” cho những luận điệu chống phá, vu cáo Việt Nam vi phạm dân chủ nhân quyền.

Chủ động tiếp cận, tìm hiểu những thông tin liên quan đến vấn đề nhân quyền Việt Nam ngay chính trên các kênh, diễn đàn chính thống của Đảng, Nhà nước, Chính phủ cũng như các bộ, ban, ngành từ Trung ương đến địa phương. Nếu tham khảo, nghiên cứu thu thập thông tin từ những nguồn khác, cần phải đảm bảo đó là thông tin được phát ra từ các tổ chức, cá nhân có uy tín, được cộng đồng quốc tế thừa nhận; cần phải có sự chọn lọc, kiểm chứng kỹ trước khi công bố hay sử dụng, việc này sẽ góp phần xây dựng một môi trường thông tin “xanh”, “sạch” về nhân quyền Việt Nam.

Tích cực tuyên truyền, quảng bá rộng rãi những giá trị, thành tựu mà Việt Nam đã đạt được ra với toàn thế giới, phải xem đây là một trong những nội dung trọng tâm của công tác thông tin đối ngoại. Việc thông tin này không chỉ hướng đến các cá nhân, tổ chức có thiện chí với Việt Nam mà cả với các quốc gia, vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế có quan điểm, đường hướng chính trị khác với Việt Nam. Để cộng đồng quốc tế am hiểu đầy đủ hơn, đúng đắn hơn và toàn diện hơn về chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam cũng như những bước tiến vững chắc của Việt Nam trong quá trình thực thi và bảo đảm quyền con người.

Chủ động tham gia đấu tranh, lên án, bác bỏ các thông tin xấu, độc, luận điệu sai trái, cách nhìn lệch lạc, không khách quan, vô căn cứ về tình hình nhân quyền ở Việt Nam; phê phán, vạch trần những âm mưu, ý đồ đen tối của tổ chức “Ân xá quốc tế” cũng như các cá nhân, tổ chức quốc tế đã và đang lợi dụng vấn đề nhân quyền để tuyên truyền, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ. Chú trọng lan tỏa, phủ xanh thông tin về thành tựu nhân quyền của Việt Nam, những nỗ lực, quyết tâm của Việt Nam trong đảm bảo quyền con người. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật theo hướng duy trì, củng cố, phát triển những giá trị, thành tựu của nhân quyền quốc gia, đồng thời mở ra những thời cơ để hội nhập sâu rộng, tích cực lắng nghe để tìm tiếng nói chung trong thực thi chính sách nhân quyền với cộng đồng quốc tế; tham gia đóng góp tích cực và có hiệu quả cùng với LHQ xác lập những tiêu chí, chuẩn mực, giá trị của nhân quyền quốc tế... Qua đó, những thành tựu, thương hiệu của Nhân quyền Việt Nam được lan tỏa và ảnh hưởng sâu rộng ở phạm vi Châu lục cũng như trên toàn thế giới.

Kiến Văn

